

**GIÁ TRỊ VÀ SỨC SỐNG BỀN VỮNG CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN**

**VỀ GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI CỦA KINH TẾ CHÍNH TRỊ HỌC CỦA C.MÁC(\*)**

HÀN HĨ BÌNH (\*\*)

*Bài viết góp phần phân tích và luận giải nhằm làm sáng tỏ những giá trị thời đại trong lý luận của C.Mác về kinh tế chính trị học. Theo tác giả, kinh tế chính trị học của C.Mác mang nhiều giá trị thời đại sâu sắc, đó là giá trị khoa học, giá trị xây dựng, giá trị thực tiễn và giá trị chính trị.*

Hi cuộc khủng hoảng tài chính do khủng hoảng tín dụng thứ cấp của Mỹ gây trở ngại nghiêm trọng cho sự phát triển mạnh mẽ của chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và cùng với khi năng lực chinh phục tự nhiên, cải tạo tự nhiên của con người đang ngày càng nâng cao, thì một loạt vấn đề, như cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, chênh lệch giàu nghèo, v.v. đã khiến toàn bộ giới lý luận thế giới phải nhận thức lại và tìm kiếm những ý nghĩa, giá trị của kinh tế chính trị học của C.Mác. Trung Quốc đã giành được thắng lợi cách mạng và thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự chỉ đạo của chủ nghĩa Mác. Đại hội Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XVII đã đặt ra vấn đề thời đại hóa chủ nghĩa Mác, điều này càng đòi hỏi giới lý luận chúng ta phải nỗ lực tìm kiếm những giá trị thời đại của kinh tế chính trị học của C.Mác.

**1. Giá trị khoa học**

Kinh tế chính trị học của C.Mác là hệ thống lý luận khoa học, bởi những phân tích của nó về quy luật vận hành kinh tế của chủ nghĩa tư bản và những dự báo được đưa ra dựa trên quy luật

vận động đó đã được chứng minh bởi chính thực tế khách quan trong phát triển kinh tế của chủ nghĩa tư bản. Có thể có người sẽ nói rằng, chủ nghĩa tư bản tới nay vẫn tràn đầy sinh lực, nhưng thực ra, chủ nghĩa tư bản từ thời của C.Mác đã suy yếu rồi. C.Mác tuy không đảm đương việc đưa ra phương thuốc chữa chạy cho chủ nghĩa tư bản, nhưng trong việc phân tích một cách sâu sắc lôgic sự phát triển kinh tế và kết cấu bệnh tật của chủ nghĩa tư bản thì ông lại vừa kịp để thúc đẩy cho sự cải cách của chủ nghĩa tư bản. Ai cũng biết rằng, từ khủng hoảng kinh tế lần đầu xuất hiện năm 1825 tới nay, các nhà kinh tế học tư bản chủ nghĩa đã bắt đầu tìm hiểu về nguyên nhân hình thành khủng hoảng, tìm kiếm đối sách thoát khỏi khủng hoảng, tạo nên vài ba trăm loại lý luận về khủng hoảng, trong đó có loại chỉ nhìn thấy hiện tượng bên ngoài (như cầu không đầy đủ), có loại chỉ mô tả quá trình, thậm chí có loại lại hoàn toàn chỉ là sự đoán mò duy tâm (thuyết vùng đen

(\*) Nguồn: In trong *Kỷ yếu Hội thảo Kinh tế chính trị thế giới* lần thứ 5, bản tiếng Trung.

(\*\*) Giáo sư, Viện trưởng, Học viện Chủ nghĩa Mác, Đại học Cát Lâm, Trung Quốc.

mặt trời – sunspot theory)(1).

C.Mác cho rằng, hình thức biểu hiện của khủng hoảng kinh tế là do sản xuất thừa, vượt quá nhu cầu khiến không thể tiêu thụ hết số hàng hoá đã sản xuất, nhưng nguyên nhân căn bản chính là chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất và do vậy, đã quyết định sự vận động của mâu thuẫn cơ bản trong chủ nghĩa tư bản. Các nhà kinh tế học của giai cấp tư sản đã tham khảo và vay mượn những phân tích sâu sắc của C.Mác về nguyên nhân khủng hoảng kinh tế, đề xuất lợi dụng sự can thiệp của nhà nước để khắc phục phần nào sự mâu thuẫn giữa chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa với nền đại sản xuất xã hội hoá, đây chính là “Cuộc cách mạng Keynes”. Chủ nghĩa tư bản sau chiến tranh thế giới đã dựa trên lý luận Keynes từ “bàn tay vô hình” điều tiết đưa ra “bàn tay hữu hình” để tiến nhập vào giai đoạn kinh tế thị trường hiện đại. Sự xuất hiện của thể chế này đã sửa chữa một cách rất có ý thức những hậu quả kinh tế - xã hội bất công đầy rẫy nảy sinh trong quá trình vận hành nền kinh tế thuần tư bản chủ nghĩa, điều chỉnh mang tính cải cách và thích ứng với phương hướng mà C.Mác đã dự báo. Nhà kinh tế học phương Tây Sardonì đã thừa nhận công khai: “Phát hiện Keynes: Sự coi trọng của C.Mác đối với lý luận chu chuyển tư bản, sự nhấn mạnh của C.Mác về sự theo đuổi của các doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa là lợi nhuận tiền tệ chứ không phải là cái sự thực sản xuất ra hàng hoá đã đem lại cho những người đi sau cách lý giải sự vận hành xã hội tư bản chủ nghĩa và cách phê phán kinh tế học cổ

điển, đặc biệt là gợi mở tốt nhất cho định luật Say (Say's Law)”. Jeffray Hodgson còn nói rõ hơn nữa: “Chỉ có nghiên cứu một cách thực sự *Tư bản*, đặc biệt là quyển đầu tiên của nó, mới có thể bổ lấp vào cái khoảng trống to lớn đã tạo ra khủng hoảng của lý luận kinh tế hiện đại”(2).

Sức sống mạnh mẽ của kinh tế chính trị học của chủ nghĩa Mác ngày nay không chỉ bó hẹp trong các kết luận cụ thể của nó, mà còn ở phương pháp phân tích và nghiên cứu vấn đề. Nhiệm vụ của khoa học là thông qua hiện tượng nhìn thấy được bản chất, phát hiện bản chất trong hiện tượng, đồng thời xuất phát từ bản chất sự vật đưa ra những giải thích khoa học về hiện tượng. Tính quan trọng của lý luận không phải ở nghiên cứu mối quan hệ giữa vật với vật hay vật với người, mà ở mối quan hệ giữa người với người sau những quan hệ trên. Xét từ góc độ này, kinh tế học Mác có thể phản ánh bản chất lý luận của khoa học. Trong *Tư bản*, C.Mác chỉ rõ: “Đối tượng nghiên cứu của tôi là phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những quan hệ sản xuất và trao đổi thích ứng với phương thức ấy”, nhưng “mục đích cuối cùng của tác phẩm này

(1) Thuyết *vùng đen mặt trời* là thuyết về vòng tuần hoàn thương mại được nhà kinh tế học người Anh William Jevons (1835 - 1882) phát triển, cho rằng thương mại có liên quan đến hiện tượng thường xuất hiện trên vùng mây không đều của mặt trời, hay vùng đen trên mặt trời vốn ảnh hưởng tới khí hậu và sản xuất nông nghiệp trên Trái đất. Khủng hoảng được xem như vòng tuần hoàn tự nhiên của hoạt động tại các vùng đen của mặt trời và của sản xuất nông nghiệp cho thấy tính chất giản đơn và duy tâm của học thuyết này (ND.).

(2) Dẫn theo: Chu Chung Bình. *Nghiên cứu lý luận kinh tế chủ nghĩa Mác ngoài nước hiện nay*, Nxb Nhân dân, bản tháng 8 / 2004, tr.5.

là tìm ra quy luật vận động kinh tế của xã hội hiện đại”(3). Cần nhận thấy rằng, chính phương pháp phân tích sắc sảo đó khiến C.Mác có thể phát hiện ra bản chất của những quy luật khách quan, như sự phát triển của lực lượng sản xuất chính là sức mạnh quyết định sự phát triển xã hội. Jeffrey Hodgson cũng chỉ ra trong *Chủ nghĩa tư bản, giá trị và bóc lột* – tác phẩm lý luận nền móng cho “chủ nghĩa Mác mới”: “Nếu như tiến hành mổ xẻ một cách tỉ mỉ tư tưởng của C.Mác sẽ phát hiện nó chứa đựng một hệ thống khái niệm mạnh mẽ và sâu sắc, hệ thống đó cung cấp một phương pháp hữu hiệu nhất cho việc tiến hành phân tích kinh tế tại các nước phương Tây phát triển hiện nay”. “Dẫu cho kinh tế học của C.Mác bị chỉ trích rất nhiều rằng chưa thể kiểm nghiệm những dự báo về chính số phận mình, nhưng những thành công mà nó đạt được trên lĩnh vực này lớn hơn nhiều so với chủ nghĩa tân cổ điển. Chúng ta hãy cùng suy tư một số ví dụ. *Trước hết*, những dự báo của C.Mác rằng tư bản sẽ ngày càng tích tụ trong tay một số ít doanh nghiệp lũng đoạn chính trị. Trên thực tế, ngày nay chỉ vven vẹn mấy trăm doanh nghiệp đại tư bản đã chi phối toàn bộ nền kinh tế tư bản chủ nghĩa thế giới. *Thứ hai*, C.Mác dự báo sự phân tách dần giữa quyền sở hữu và quyền khống chế trong các doanh nghiệp tư bản chủ nghĩa sẽ dẫn tới sự xuất hiện một giai tầng xã hội mới hợp thành bởi các giám đốc điều hành công ty, khác biệt với các chủ thể sở hữu cổ phiếu. Đó là một hiện thực mà bây giờ mọi người đều thừa nhận. *Thứ ba*, C.Mác dự báo sự giải thể của kinh tế

tiểu nông và các hình thức sản xuất lạc hậu khác sẽ khiến cho quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa chiếm địa vị thống trị trong nông nghiệp, đồng thời khiến nhân khẩu từ nông thôn chảy ra thành thị. Trong các nước tư bản chủ nghĩa phát triển, quá trình này trên thực tế đã hoàn thành. *Thứ tư*, C.Mác dự báo sẽ hình thành một hệ thống tư bản chủ nghĩa trên phạm vi toàn cầu thống nhất và một giai cấp công nhân trên phạm vi toàn thế giới. Tới nay, ngoài trận địa Trung Quốc, tư bản đã thẩm thấu ra toàn thế giới, hình thành một hệ thống sản xuất thế giới thống nhất về mặt kinh tế, trong đó tuyệt đại đa số người dựa vào việc bán sức lao động để sinh tồn. *Thứ năm*, C.Mác đã nhìn thấy sự đối kháng trong chủ nghĩa tư bản vẫn đang tiếp tục và ngày càng kịch liệt, cùng với sự hỗn loạn của nền kinh tế thế giới. Ở một mức rất lớn, những nhân tố đó vẫn đang đi cùng chúng ta”.

## 2. Giá trị xây dựng

Đương nhiên, kinh tế học kinh điển của C.Mác chứa đựng ý thức phê phán mạnh mẽ. Tiêu đề phụ của *Tư bản* là “Phê phán kinh tế chính trị”, mệnh đề trung tâm trong toàn bộ lý luận kinh tế của C.Mác là vạch ra một cách khoa học sự bất hợp lý của chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa, tính chất không thể điều hoà giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, đồng thời kết luận chủ nghĩa tư bản tất yếu sẽ diệt vong. Thực ra, kinh tế chính trị học của C.Mác là hệ thống lý luận nghiên cứu phương thức sản xuất,

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.23. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.19, 21.

nó không chỉ khảo sát mang tính thực chứng về cơ chế vận hành xã hội của kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa, mà còn đưa ra rất nhiều dự báo khoa học cho tương lai của chủ nghĩa xã hội. Bản thân điều đó đủ cho thấy giá trị xây dựng mạnh mẽ của lý luận kinh tế chính trị học của C.Mác. *Tư bản* là bộ bách khoa toàn thư cho nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa thế kỷ XIX. Lý luận về hàng hoá - tiền tệ, lý luận về phân công xã hội, lý luận về giá trị lao động, lý luận về giám đốc điều hành chuyên nghiệp của ông đều có tác dụng xây dựng mạnh mẽ. Ông cũng khẳng định rất đầy đủ về lực lượng sản xuất mà chủ nghĩa tư bản phát triển chưa đầy một trăm năm tạo ra là lớn hơn gấp nhiều lần mọi thời đại gộp lại. Vì thế, người sáng tạo ra lý luận tăng trưởng kinh tế hiện đại - E.Thomas – đã chỉ rõ: “Trong tất cả các học phái kinh tế, các nhà chủ nghĩa Mác gần đây đã phát triển lý luận chân thực về tăng trưởng kinh tế”. Nhà kinh tế học đại biểu cho chế độ mới – giáo sư North thừa nhận: “Trong mô hình của C.Mác, sự biến đổi của kỹ thuật dẫn tới sự tiến bộ của công nghệ sản xuất,... Từ một giai cấp mới lên đây sức sống lật đổ thể chế hiện có, đồng thời tạo lập nên cái mà giai cấp đó có thể đem tiềm lực của kỹ thuật mới chuyển hoá thành quan hệ sở hữu tài sản mới”. Vì vậy, nhìn từ góc độ “trường kỳ biến thiên”, trong tất cả các lý luận kinh tế học tân cổ điển thì phân tích của C.Mác là “có sức thuyết phục nhất”.

Hiện nay, các nước tư bản chủ nghĩa chịu ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc khủng hoảng tài chính đang kêu gọi một cách phổ biến rằng cần phải phản tư và tìm

kiếm những chỉ dẫn của C.Mác trong lý luận về khủng hoảng kinh tế tư bản chủ nghĩa, khiến cho lượng phát hành bộ *Tư bản* gia tăng. “Từ cuộc khủng hoảng tài chính phố Wall của nước Mỹ đã dẫn tới cuộc khủng hoảng kinh tế toàn thế giới, khiến cho châu Âu phát sốt vì *Tư bản*. Tại Đức, giới thương gia chịu tổn hại nghiêm trọng bởi khủng hoảng đang ra sức tìm kiếm căn nguyên tạo nên cuộc khủng hoảng tiền tệ này, khiến bộ *Tư bản* bằng tiếng Đức bán rất chạy. Tờ *Times* của Anh nhận định, cuộc khủng hoảng tài chính đã khiến người phương Tây đột nhiên coi trọng bộ *Tư bản* của C.Mác, điều này trước hết cho thấy sự gia tăng số lượng phát hành của sách với lượng độc giả rộng rãi. Nhà sách Các Mác tại Frankfurt của Đức kết hợp cùng một số nhà xuất bản tại Berlin, Hamburg, trong mấy tháng đầu năm 2008 đã bán được 1000 bộ *Tư bản*, gấp 100 lần so với lượng bán năm 1990. Trên vùng đất Đông Đức cũ, trong khoảng 10 tháng của năm 2008 đã bán được 1500 bản *Tư bản*, tăng gấp 3 lần so với năm trước”(4).

Vai trò xây dựng kinh tế chính trị học của C.Mác không phải chỉ ở chỗ luận chứng cho các loại nhân tố thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là nhấn mạnh tới quy luật vận động của mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, cơ sở kinh tế và thượng tầng kiến trúc, điều này thực ra chính là mệnh đề “chế độ quyết định hành động” mà kinh tế học trong xã hội mới vốn có ảnh hưởng rất lớn trong kinh tế học phương Tây nhấn mạnh.

(4) *Báo sớm phương Đông*, ngày 17 - 10 - 2007.

Đặc biệt, C.Mác đã phát hiện, dự báo xu thế phát triển và những vấn đề có thể xuất hiện trong xã hội tương lai. C.Mác đã từng chỉ rõ: “Mỗi một bước tiến của nền nông nghiệp tư bản chủ nghĩa không những là một bước tiến trong nghệ thuật bóc lột công nhân, mà đồng thời còn là một bước tiến trong nghệ thuật bóc lột đất đai; mỗi một bước tiến trong việc làm tăng độ màu mỡ của đất đai trong một thời gian nhất định đồng thời cũng là một bước tiến trong việc hủy hoại những nguồn lâu dài của sự màu mỡ đó. Một nước, như Hợp chủng quốc Bắc Mỹ chẳng hạn, mà càng lấy đại công nghiệp làm cơ sở phát triển của mình, thì quá trình phá hoại đó lại càng nhanh chóng. Do đó nền sản xuất tư bản chủ nghĩa chỉ phát triển kỹ thuật và sự kết hợp của quá trình sản xuất xã hội bằng cách đồng thời phá hoại các nguồn đẻ ra mọi của cải xã hội: đất đai và người lao động”(5). Điều này thực ra chính là những luận giải đầu tiên cho sự ra đời của lý luận về phát triển bền vững trong thời điểm hiện nay khi mà một loạt vấn đề phát triển kinh tế, như ô nhiễm môi trường, phân hoá hai cực, v.v. xuất hiện. Về điểm này, các nhà kinh tế học phương Tây cũng tán thành. Nhà kinh tế học nổi tiếng Joseph Alois Schumpeter cho rằng, lý luận của chủ nghĩa Mác với tư cách một chỉnh thể thì tính hoàn bị của những kiến giải của C.Mác trong từng chi tiết đều cho thấy sự chính xác, đồng thời trở thành cội nguồn cho sự tiếp thu trí tuệ của những người kế tục ông và cả những người coi ông là thù địch”(6).

### 3. Giá trị thực tiễn

Kinh tế học của chủ nghĩa Mác là một hệ thống khoa học hoàn chỉnh, nó

được xây dựng trên một hệ thống logic chặt chẽ: hàng hoá – tiền tệ – quy luật giá trị – giá trị thặng dư – lợi nhuận, v.v. và với phong cách trình bày từ trừu tượng tới cụ thể. Song, cái trừu tượng đó không phải là sự khép kín mà luôn bắt nguồn từ thực tiễn. Bản thân kinh tế chính trị học của chủ nghĩa Mác dựa trên nền tảng chủ yếu là kế thừa kinh tế học cổ điển, đồng thời tổng kết, đúc rút và phát triển từ cơ sở thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản đương thời. Cho tới ngày làm việc cuối cùng của mình, C.Mác lúc nào cũng thu thập đầy đủ các tư liệu trước khi đưa ra ý kiến trong các trước tác. *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* – tài liệu đánh dấu sự hình thành chủ nghĩa Mác, là bản cương lĩnh chính trị do C.Mác, Ph.Ăngghen khởi thảo cho chính đảng đầu tiên của giai cấp vô sản thế giới – Đồng minh của những người theo chủ nghĩa cộng sản. Những lý luận sau này đều căn cứ vào đòi hỏi của cách mạng và công cuộc xây dựng mà không ngừng được sửa đổi và phát triển, “mọi lúc mọi nơi đều cần lấy điều kiện lịch sử thời điểm đó làm mốc chuyển đổi”. Năm 1872, C.Mác, Ph.Ăngghen đã viết trong lời tựa *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*: “Do đại cách mạng công nghiệp 25 năm gần đây có sự phát triển to lớn mà tổ chức chính đảng của giai cấp công nhân cũng phát triển lên, từ lúc ban đầu có kinh nghiệm thực tế của Cách mạng tháng 2, đặc biệt là có kinh nghiệm

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.23: Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.714 – 716.

(6) Dẫn theo: Maurice Herbert Dobb. *Bộ Tư bản của C.Mác và địa vị của nó trong lịch sử tư tưởng kinh tế*, *Tuyển tập các bài viết về kinh tế học nước ngoài hiện đại*, tập 3, Thương vụ thư quán, bản in năm 1982.

thực tế của Công xã Pari mà giai cấp vô sản lần đầu tiên nắm được chính quyền trong suốt hai tháng, vì thế mà trong bản cương lĩnh này có một số chỗ đã lạc hậu”(7). “Kinh tế chính trị học, về bản chất, là một môn khoa học về lịch sử, nó đề cập tới những tài liệu mang tính lịch sử thường xuyên biến đổi”(8).

Kinh tế học của C.Mác không phải là giáo điều lý luận trừu tượng, mà là kim chỉ nam cho hành động, là khoa học của sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn. Sự hình thành và phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác đều kết hợp chặt chẽ với thực tiễn cách mạng và thực tiễn xây dựng của quần chúng trải qua sự mài giũa, khái quát, thăng hoa của lý luận, hình thành và phát triển từ thực tiễn, thành quả của nó được ứng dụng vào thực tiễn. Đó chính là sức sống mãnh liệt không bao giờ cạn kiệt của chủ nghĩa Mác. Nó đòi hỏi người ta dựa vào nguyên tắc và phương pháp cơ bản của nó, không ngừng kết hợp với thực tế đang biến đổi để tìm kiếm những đáp án giải quyết cho vấn đề mới, đồng thời phát triển bản thân lý luận của chủ nghĩa Mác. Sau C.Mác, lý luận về chủ nghĩa đế quốc của V.I.Lênin, lý luận chủ nghĩa cách mạng tân dân chủ của Mao Trạch Đông, chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc của Đặng Tiểu Bình và tư tưởng “ba đại diện” cùng quan điểm phát triển khoa học, v.v. đều là sự phát triển kinh điển cho lý luận kinh tế của chủ nghĩa Mác. Chính bởi phẩm chất khoa học của kinh tế học của chủ nghĩa Mác có thể tiến cùng thời đại mới khiến nó, dù phải trải qua trắc trở và bị đả kích, thì vẫn phát triển về phía trước và luôn luôn tươi mới. Đúng như Tổng Bí thư Hồ Cẩm

Đào trong bài phát biểu tại Hội nghị báo cáo “Học tập văn tuyển Giang Trạch Dân” đã chỉ ra: “Sức sống to lớn của chủ nghĩa Mác là ở chỗ có thể đưa ra những chỉ đạo khoa học cho thực tiễn, khiến chúng ta trên cơ sở nhận thức quy luật, nắm vững quy luật, vận dụng quy luật sẽ cải tạo một cách tốt hơn thế giới khách quan và thế giới chủ quan”.

#### 4. Giá trị chính trị

Kinh tế chính trị học của C.Mác là sự thống nhất giữa tính khoa học và tính cách mạng. Cần phải đánh giá một cách đúng đắn giá trị chính trị của kinh tế chính trị học của C.Mác, bởi C.Mác công khai thừa nhận học thuật của mình không phải là thứ khoa học siêu vượt khỏi giai cấp và không bên vực bất cứ giai cấp nào, mà là cương lĩnh hành động của giai cấp vô sản. Để bảo vệ quyền làm người của mình, giai cấp vô sản phải phá bỏ “điều kiện sống của bản thân”, cũng tức là phá bỏ cái chế độ tư hữu áp bức khiến người ta bị tha hoá(9), từ đó “tạo dựng nên một thể liên hợp mà ở đó, tự do phát triển của mỗi người là điều kiện để tất cả mọi người tự do phát triển”(10). Bởi vậy, với tư cách một nước xã hội chủ nghĩa, chúng ta luôn nhấn mạnh một cách rõ ràng lấy chủ nghĩa Mác làm chỉ đạo, nghiên cứu lý luận kinh tế học cũng tất yếu phải lấy lý luận chủ nghĩa Mác làm chỉ đạo.

Đặc trưng bản chất của con người là tính xã hội. Từ khi con người bước vào

(7) *Tuyển tập C.Mác và Ph.Ăngghen*, quyển 1. Nxb Nhân dân, 1973, tr.228 - 229 (tiếng Trung).

(8) *Tuyển tập C.Mác và Ph.Ăngghen, Sđd.*, quyển 3, tr.186 (tiếng Trung).

(9) Không còn là chính mình, không còn là người theo đúng nghĩa (ND.).

(10) *Tuyển tập C.Mác và Ph.Ăngghen*, quyển 1. Nxb Nhân dân, tr.246 (tiếng Trung).

đời sống “loài” thì cần có một tư tưởng chung khiến họ thống nhất lại, làm cho con người có chung chuẩn tắc hành vi. Đây chính là nguyên nhân đầu tiên dẫn đến sự ra đời của đạo đức học dù ở phương Đông hay phương Tây. Từ khi có sự xuất hiện của nhà nước, mỗi một nhà nước đều xác lập, truyền bá một kiểu hình thái ý thức, bởi hình thái ý thức mang nhiều chức năng quan trọng, như bảo vệ trật tự xã hội, hoàn thiện nhân cách, thống nhất ý chí, tiết giảm chi phí giao dịch, hình thành sức mạnh hợp tác, v.v.. North – đại biểu cho trường phái xã hội mới nhấn mạnh: Quyền tài sản, nhà nước, hình thái ý thức là ba hòn đá tảng cho sự phát triển kinh tế. “Quan niệm hình thái ý thức không ngừng biến đổi khiến cá nhân và tập thể sinh ra những quan điểm trái ngược nhau về tính công bằng trong địa vị của chính mình, đồng thời khiến họ dựa trên những quan điểm đó để hành động”(11). C.Mác cũng nhấn mạnh rằng, nếu từ góc độ quan niệm để khảo sát thì sự giải thể của một hình thái ý thức nhất định cũng đủ khiến cả một thời đại bị huỷ diệt(12). Hiện nay, mục đích thực sự của các nước tư bản chủ nghĩa phát triển như Mỹ là muốn lợi dụng toàn cầu hoá để thúc đẩy sự lan tỏa hình thái ý thức của họ. Bản chất của kết luận cuối cùng về hình thái ý thức mà các học giả phương Tây cổ súy là “trừ bỏ quan niệm giá trị xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa trong đầu óc người ta, xác lập địa vị “độc tôn” của hình thái ý thức tư bản chủ nghĩa”(13).

Giá trị chính trị trong kinh tế học của chủ nghĩa Mác còn thể hiện tính nhân dân. Trong xã hội có giai cấp,

tuyệt đại đa số các khoa học đều có tính giai cấp. Mục đích phát triển sức sản xuất vì lợi ích nhân dân có thể khiến cho nhân dân cùng được hưởng những thành quả của sự phồn vinh kinh tế hay không là nguyên tắc hàng đầu buộc chúng ta phải kiên trì để giữ vững kinh tế học của chủ nghĩa Mác. Lập trường cơ bản của kinh tế học của chủ nghĩa Mác là lập trường nhân dân. “Thực hiện hạnh phúc hiện thực của nhân dân” và “tự do phát triển của con người” là định hướng giá trị chung của nó. Có thể có người sẽ nói, Đặng Tiểu Bình coi lực lượng sản xuất là tiêu chuẩn căn bản để đánh giá sự phát triển của sự vật. Thực ra, tiêu chuẩn lực lượng sản xuất của Đặng Tiểu Bình là chỉ “lực lượng sản xuất xã hội chủ nghĩa”. Nhiều lần ông nhấn mạnh rằng, cùng giàu có là nguyên tắc cơ bản của xã hội chủ nghĩa, nếu như sự phát triển của chúng ta dẫn tới sự phân hoá hai cực thì như vậy là đi vào con đường sai lầm. Tư tưởng cơ bản trong quan điểm phát triển khoa học, một lần nữa, nhấn mạnh lấy lợi ích căn bản của nhân dân làm điểm xuất phát và mục đích cuối cùng của sự phát triển kinh tế. Bất cứ sự phát triển nào xa rời và đi ngược lại nhu cầu của nhân dân và sự phát triển toàn diện của con người đều không có ý nghĩa. □

**Người dịch:** ThS. TRẦN THUYẾT NGỌC  
*Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam*

(11) North. *Kết cấu và đổi thay của lịch sử kinh tế*, Tam Liên thư điểm Thượng Hải, bản in năm 1991, tr.64 (tiếng Trung).

(12) Trần Chấn Minh. *Chính trị học*. Nxb Khoa học Xã hội Trung Quốc, bản in năm 1999, tr. 544 - 545 (tiếng Trung).

(13) Hồ Đức Hải. *Nguyên lý giáo dục học*. Nxb Giáo dục Cam Túc, 1998, tr.271 (tiếng Trung).